



# LỄ VÍA QUÁN ÂM



## GIỚI HƯƠNG

(*Chủ Lễ*)

Giới hương, định hương, giữ huệ hương  
 Giải thoát, giải thoát, tri kiến hương  
 Quán Âm biến pháp giới cúng dường tam  
 bảo khắp mười phương.

Nam-mô thập phương thường trú thập  
 phương Phật.

Nam-mô thập phương thường trú thập  
 phương Pháp.

Nam-mô thập phương thường trú thập  
 phương Tăng. (*1 chuông*)

## NIỆM HƯƠNG CẦU NGUYỆN

Nguyện đem lòng thành kính  
 Gửi theo đám mây hương

Phẳng phát khắp mười phương  
 Cúng dường ngôi tam bảo. *(1 chuông)*  
 Thề trọn đời giữ đạo  
 Theo tự tánh làm lành  
 Cùng pháp giới chúng sanh.  
 Cầu phật từ gia hộ.  
 Tâm bồ đề kiên cố  
 Xa bễ khổ nguồn mê.  
 Chóng quay về bờ giác. *(1 chuông)*

## XUNG TÁN PHẬT

Đấng pháp vương vô thượng  
 Ba cõi chẳng ai bằng  
 Thầy dạy khắp trời người  
 Cha lành chung bốn loại  
 Quy y trọn một niệm  
 Dứt sạch nghiệp ba kỳ  
 Xưng dương cùng tán thán  
 Ưc kiếp không cùng tận. *(1 chuông và 1 lay)*

## QUÁN TƯỞNG

*(Chủ Lễ)*

Phật chúng sinh tánh thường rỗng lặng  
 Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn

Lưới để châu ví đạo tràng  
 Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời  
 Trước bảo tọa thân con ảnh hiện  
 Cuối đầu xin thệ nguyện quy-y. (1 chuông)

## ĐẪNH LỄ

(Đứng tụng)

*\* Chí tâm đảnh lễ:*

Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (1 chuông và 1 lay)

*\* Chí tâm đảnh lễ:*

Nam-mô Ta bà Giáo chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 chuông và 1 lay)

*\* Chí tâm đảnh lễ:*

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa

**Tặng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải  
Chúng Bồ Tát.** *(1 chuông và 1 lạy)*

## CHÚ ĐẠI BI

**Nam-mô Đại Bi Hội thượng Phật Bồ Tát.**  
*(3 lần) (1 chuông)*

**Thiên thủ, thiên nhãn, vô ngại đại bi tâm  
đà-la-ni.**

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.  
Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát  
ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa  
bà da. Ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn  
ra phạt duệ. Số đất na đất tỏa. Nam-mô  
tát kiết lật đỏa y mông a rị da. Bà lô kiết  
đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam-mô na  
ra cần trì. Hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tát  
bà a tha đậu du bằng a thệ dựng. Tát bà  
tát đa, na ma ba già. Ma phạt đạt đậu,  
đất diệt tha. Án, a bà lô hê lô ca đế, ca ra  
đế, di hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà,  
tát bà ma ra, ma ra, ma hê ma hê, rị đà  
dựng, cu lô, cu lô. Yết mông độ lô, độ lô,  
phạt xà ra đế. Ma ha phạt xà da đế, đà

ra, đà ra, địa rị ni. Thất Phật, ra da, dá ra, dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na, thất na, a ra sâm. Phạt ra, xá lợi, phạt sa, phạt sâm, Phạt ra, xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra, tất rị, tất rị. Tô rô, tô rô, Bồ đề dạ Bồ đề dạ, Bồ đà dạ, bồ đà dạ. Di đế rị dạ, Na ra cần trì. Địa rị sắc ni na. Bà dạ ma na, ta bà ha, tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà dụ nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra, na ra, tà bà ha. Tất ra tăng a mục kê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra, a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết, tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.  
 Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

*“Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha”.* (3 lần) (1 chuông)



## KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA PHẨM QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN

Nam-mô Pháp Hoa Hội thượng Phật Bồ Tát  
*(3 lần) (1 chuông và 1 lay)*

Lúc bấy giờ ngài Vô Tận Ý Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích áo bày vai hữu, chấp tay hướng Phật mà bạch rằng: “Thế Tôn! Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát do nhơn duyên gì mà tên là Quán Thế Âm?”.

Phật bảo Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát: “Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sanh chịu các sự khổ não, nghe Quán Thế Âm Bồ Tát này, một lòng xưng danh Quán Thế Âm Bồ Tát tức thời xem xét tiếng tăm kia đều đặng giải thoát.

Nếu có người trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, dầu vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy đặng, vì do sức oai thần của Bồ Tát này vậy.

**Nếu bị nước lớn cuốn trôi, xưng danh hiệu Bồ Tát liền đặng đến chỗ cạn.**

**Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sanh vì tìm các thứ châu báu, như: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu ... nên vào trong biển lớn.**

**Giả sử gió bão thổi ghe thuyền của kẻ kia trôi tấp nơi nước của quỷ La Sát, trong đó nếu có nhãn đến một người xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời những người đó đều đặng thoát khỏi nạn quỷ La Sát, do nhơn duyên đó mà tên là Quán Thế Âm.**

**Nếu lại có người sắp sẽ bị hại, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời dao gậy của người kia cầm liền gãy từng khúc mà đặng thoát khỏi.**

**Nếu quỷ Dạ-xoa cùng La-Sát đầy trong cõi Tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời các quỷ dữ đó còn**



**không có thể dùng mắt dữ mà nhìn, người huống lại làm hại đặng.**

**Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thấy đều đứt rã liền đặng thoát khỏi.**

**Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi Tam thiên đại thiên có một vị Thương chủ dắt đoàn người buôn đem theo nhiều cửa báu đi ngang qua đường hiểm trở.**

**Trong đó có một người xưng rằng: “Các Thiện nam tử, chớ có sợ sệt! Các ông phải nên một lòng xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, vị Bồ Tát đó hay đem pháp vô úy thí cho chúng sanh, nếu các ông xưng danh hiệu Ngài thời sẽ đặng thoát khỏi nơi oán tặc này”.**

**Đoàn người buôn nghe xong đều lên tiếng xưng rằng: “Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát!” Vì xưng danh hiệu Bồ Tát nên liền đặng thoát khỏi.**

**Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Đại Bồ Tát có sức oai thần rộng lớn như thế.**

**Nếu có chúng sanh nào nhiều lòng dâm dục thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền đặng lia lòng dâm, ý dục.**

**Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát liền đặng lia lòng giận hờn.**

**Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát liền đặng lia ngu si.**

**Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có những sức oai thần rộng lớn nhiều sự ích lợi như thế cho nên chúng sanh thường phải một lòng tưởng nhớ đến Ngài.**

**Nếu có người nữ giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sanh con trai phước đức trí huệ; giả sử muốn cầu con gái, bèn sanh con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trông cội phước đức, mọi người đều kính mến.**

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức oai thần như thế.

Nếu có chúng sanh nào cung kính lễ lạy Quán Thế Âm Bồ Tát thời phước đức chẳng lường mất, cho nên chúng sanh đều phải thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Vô Tận Ý! Nếu có người thọ trì danh tự của sáu mươi hai ức hằng hà sa Bồ Tát, lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống, y phục, giường nằm, thuốc thang.

Ý ông nghĩ sao?

Công đức của người thiện nam, người thiện nữ đó có nhiều chăng?” Vô Tận Ý thưa: “Bạch Thế Tôn! Rất nhiều”.

Phật dạy: “Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát nhẫn đến một thời lễ lạy cúng dường thời phước đức của hai người đó bằng nhau không khác, trong trăm nghìn muôn ức kiếp không thể cùng tận.

**Vô Tận Ý! Thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát đặng vô lượng vô biên phước đức lợi ích như thế”.**

**Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng “Thế Tôn! Quán Thế Âm Bồ Tát dạo đi trong cõi Ta bà như thế nào? Vì chúng sanh nói pháp như thế nào?” Sức phương tiện của Ngài như Thế nào?”**

**Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật đặng độ thoát, thì Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật vì đó mà nói pháp.”**

**Nơi đáng dùng thân Duyên giác đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Duyên Giác vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Thanh Văn đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Thanh Văn vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Phạm Vương đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Phạm Vương vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Đế Thích đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Đế Thích vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Tự Tại Thiên đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Tự Tại Thiên vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Tỳ Sa Môn đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Tỳ Sa Môn vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Tiểu Vương đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Tiểu Vương vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Trưởng Giả đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Trưởng Giả vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Cư Sĩ đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Cư Sĩ vì đó nói pháp.**

**Nơi đáng dùng thân Tể Quan đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Tể Quan vì đó nói pháp.**

Nơi đáng dùng thân Bà La Môn đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Bà La Môn vì đó nói pháp.

Nơi đáng dùng thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di vì đó nói pháp.

Nơi đáng dùng thân Phụ nữ của Trưởng Giả, Cư Sĩ, Tể Quan, Bà La Môn đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân phụ nữ vì đó nói pháp.

Nơi đáng dùng thân Đồng nam, Đồng nữ đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Đồng nam, Đồng nữ vì đó nói pháp.

Nơi đáng dùng thân Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Đà, Nhơn cùng Phi Nhơn đặng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân mà vì đó nói pháp.

Nơi đáng dùng thân Thần Chấp Kim Cang dựng độ thoát, Bồ Tát liền hiện thân Thần Chấp Kim Cang vì đó nói pháp.

Vô Tận Ý Quán Thế Âm Bồ Tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình dạo đi trong các cõi nước, để độ thoát chúng sanh như thế, vì vậy các ông phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát.

Quán Thế Âm Bồ Tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban cho sự vô úy, cho nên cõi Ta Bà này đều gọi Ngài là vị Thí Vô Úy.

Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con nay xin cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát”.

Ngài liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu, giá trị trăm nghìn lượng vàng nơi cổ đem cúng dường cho Ngài Quán Thế Âm mà nói rằng: “Xin Ngài nhận chuỗi ngọc trân bảo pháp thí này.”

Khi ấy Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng chịu nhận chuỗi.

Ngài Vô Tận Ý lại thưa cùng Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: “Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này.”

Bấy giờ Phật bảo Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát: “Ông nên thương Vô Tận Ý Bồ Tát và hàng Tứ chúng, cùng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn và Phi Nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó”.

Tức thời Quán Thế Âm Bồ Tát thương hàng Tứ chúng và Trời, Rồng, Nhơn, Phi Nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm hai phần: một phần dung đức Thích Ca Mâu Ni Phật, một phần dung vào tháp của đức Phật Đa Bửu.

- “Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức oai thần tự tại như thế dạo đi nơi cõi Ta Bà.”

Lúc đó Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát nói kệ hỏi Phật rằng:



- Thế Tôn đủ tướng tốt!  
Con nay lại hỏi kia  
Phật tử hơn duyên gì  
Tên là Quán Thế Âm?
- Đấng đầy đủ tướng tốt  
Nói kệ đáp Tận Ý:  
Ông nghe hạnh Quán Âm  
Khéo ứng các nơi chỗ,
- Thế rộng sâu như biển  
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn  
Hầu nhiều nghìn đức Phật.  
Phát nguyện Thanh Tịnh lớn.
- Ta vì ông lược nói  
Nghe tên cùng thấy thân  
Tâm niệm chẳng luống qua  
Hay diệt khổ các cõi
- Giả sử sanh lòng hại  
Xô rớt hầm lửa lớn:  
Do sức niệm Quán Âm  
Hầm lửa biến thành ao.
- Hoặc trôi vạt biển lớn  
Các nạn quỷ, cá, rồng,  
Do sức niệm Quán Âm  
Sóng mòi chẳng chìm đắm.
- Hoặc ở chót Tu Di  
Bị người xô rớt xuống.

- Do sức niệm Quán Âm  
N như mặt nhật treo không.
- Hoặ**c** bị người dữ rượt  
Rớt xuống núi Kim Cang,  
Do sức niệm Quán Âm  
Chẳng tổn đến mảy lông.
  - Hoặ**c** gặp oán tặc vây  
Đều cầm dao làm hại,  
Do sức niệm Quán Âm  
Đều liền sanh lòng lành.
  - Hoặ**c** bị khổ nạn vua  
Sắp thọ hình tuyệt mạng  
Do sức niệm Quán Âm  
Dao liền gãy từng đoạn.
  - Hoặ**c** tù cầm xiềng xích  
Tay chơn bị gông cùm,  
Do sức niệm Quán Âm  
Tháo rã dạng thoát khỏi.
  - Nguyên, rửa, các thuốc độc  
Muôn hại đến thân đó  
Do sức niệm Quán Âm  
Trở hại nơi bồn nhờn.
  - Hoặ**c** gặp La Sát dữ  
Rồng độc, các loài quỷ  
Do sức niệm Quán Âm  
Liền đều không dám hại.

- Hoặc thú dữ vây quanh  
Nanh vút nhọn đáng sợ,  
Do sức niệm Quán Âm  
Vội vàng bỏ chạy thẳng.
- Rắn độc cùng bò cạp  
Hơi độc, khói lửa đốt  
Do sức niệm Quán Âm  
Nghe tiếng tự bỏ đi.
- Mây sấm nổ sét đánh  
Tuông giá, xối mưa lớn.  
Do sức niệm Quán Âm  
Liên đặng tiêu tan cả.
- Chúng sanh bị khổ ách  
Vô lượng khổ bức thân  
Quán Âm sức trí diệu  
Hay cứu khổ thế gian
- Đầy đủ sức thần thông  
Rộng tu trí phương tiện  
Các cõi nước mười phương  
Không cõi nào chẳng hiện.
- Các loài trong đường dữ  
Địa ngục, quỷ, súc sanh  
Sanh, già, bệnh, chết khổ  
Lần đều khiến dứt hết.
- Chơn quán, thanh tịnh quán,  
Trí huệ quán rộng lớn,

- Sáng thanh tịnh không nhờ.  
Huệ nhật phá các tối  
Hay phục tai gió lửa  
Khấp soi sáng thế gian.
- Lòng bi răn như sấm  
Ý từ diệu dường mây  
Xối mưa pháp cam lộ  
Dứt trừ lửa phiền não.
- Cãi kiện qua chỗ quan.  
Trong quân trận sợ sệt  
Do sức niệm Quán Âm  
Cử oán đều lui tan
- Diệu Âm, Quán Thế Âm  
Phạm Âm, Hải Triều Âm  
Tiếng hơn thế gian kia  
Cho nên thường phải niệm.
- Niệm niệm chớ sanh nghi.  
Quán Âm bực Tịnh Thánh.  
Nơi khổ não nạn chết  
Hay vì làm nương cậy.
- Đủ tất cả công đức,  
Mắt lành trông chúng sanh.  
Biển phước lớn không lường.  
Cho nên phải đảnh lễ.

Bấy giờ ngài Trì Địa Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát đạo nghiệp tự tại Phổ Môn thị hiện sức thần thông này, thời phải biết công đức của người đó chẳng ít.”

Lúc Phật nói phẩm Phổ Môn này, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm vô đẳng chánh giác.



## PHỔ MÔN TÁN:

Phổ môn thị hiện,  
Cứu khổ tầm thanh,  
Từ bi thuyết pháp độ mê tân,  
Phó cảm ứng tùy hình,  
Tứ hải thanh ninh,  
Bát nạn vĩnh vô xâm.

## THẬP NHỊ NGUYỆN

1. Nam mô hiệu viên thông danh Tự tại, Quán Âm Như Lai, quảng phát hồng thệ nguyện. *(1 lay)*
2. Nam mô nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện. *(1 lay)*
3. Nam mô trụ Ta Bà, U-Minh giới, Quán Âm Như Lai tầm thỉnh cứu khổ nguyện. *(1 lay)*
4. Nam mô hàng tà ma trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai, năng trừ nguy hiểm nguyện. *(1 lay)*
5. Nam mô thanh tịnh bình thùi dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lộ sái tâm nguyện. *(1 lay)*
6. Nam mô đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai, thường hành bình đẳng nguyện. *(1 lay)*

7. Nam mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai thệ diệt tam đồ nguyện.  
(1 lay)

8. Nam mô vọng nam nham, cần lễ bái, Quán Âm Như Lai, già tỏa giải thoát nguyện. (1 lay)

9. Nam mô tạo pháp thuyền du khổ hải, Quán Âm Như Lai độ tận chúng sanh nguyện. (1 lay)

10. Nam mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây Phương Nguyện. (1 lay)

11. Nam mô Vô lượng thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai, Di Đà thọ ký nguyện.  
(1 lay)

12. Nam mô đoan nghiêm thân vô tử tái, Quán Âm Như Lai, quả tu thập nhị nguyện. (1 lay)



## MA HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán tự tại Bồ Tát, hành thâm Bát nhã Ba la mật đa. Thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệp phục như thị.

Xá lợi Tử! Thị chư Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc; Vô thọ, tưởng, hành thức; Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệp vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệp vô lão tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệp vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố. Viên ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.



Cố tri Bát nhã ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ chơn thiết bất hư. Cố thuyết Bát nhã ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

*“Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha”*. (3 lần) (1 chuông và 1 lay)

## HỒI HƯƠNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh,  
 Vô Biên thắng phước giai hồi hướng,  
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,  
 Túc vãng vô lượng quang Phật sát,  
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,  
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,  
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,  
 Thế thế thường hành Bồ tát đạo.  
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,  
 Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,  
 Hoa Khai Kiến Phật ngộ vô sanh,  
 Bất thoái Bồ tát vi bạn hữu.  
 Nguyện dĩ thử công đức,  
 Phổ cập ư nhứt thiết,  
 Ngã đẳng dĩ chúng sanh,  
 Giai cộng thành Phật đạo.

## TỰ QUY Y

**Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng sanh,  
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

*(1 chuông và 1 lạy)*

**Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng sanh,  
thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải.**

*(1 chuông và 1 lạy)*

**Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng sanh,  
thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại.**

*(1 chuông và 1 lạy)*

## HỒI HƯỚNG CHÚNG SINH

**Chúng con, nguyện đem công đức này  
Hướng về khắp tất cả,  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.**

